

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 306 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 22 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định và xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm VLXD thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm VLXD thông thường tại xã Yên Lâm, huyện Yên Định và xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa” (Trữ lượng tính đến ngày 20/11/2014); Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm VLXD thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm VLXD thông thường tại xã Yên Lâm, huyện Yên Định và xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa” (Khu vực Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Thương mại và Sản xuất Hoàng Minh được cấp phép thăm dò - Trữ lượng tính đến ngày 28/5/2014);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 77/TTr-STNMT ngày 19 tháng 01 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định và xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng, Thương mại và Sản xuất Hoàng Minh; địa chỉ: thôn Hành Chính, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu:

- $G = 65.000 \text{ đồng/m}^3$ đối với đá (đá cát kết, đá Bazan) làm VLXD thông thường;

- $G = 2.100.000 \text{ đồng/m}^3$ đối với đá khối tận thu làm đá ốp lát;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

$$Q = Q_1 + Q_2 + Q_3 + Q_4;$$

Trong đó:

- Q_1 là trữ lượng địa chất của đá vôi làm VLXD thông thường được phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh là: $1.500.948 \text{ m}^3$;

- Q_2 là trữ lượng địa chất của đá khối tận thu làm đá ốp lát được phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh là: 112.975 m^3 ;

- Q_3 là trữ lượng địa chất của đá vôi làm VLXD thông thường được phê duyệt tại Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh là: 804.597 m^3 ;

- Q_4 là trữ lượng địa chất của đá khối tận thu làm đá ốp lát được phê duyệt tại Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh là: 60.561 m^3 ;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 0,95$ (lấy trung bình hệ số khó khăn của huyện Yên Định và huyện Ngọc Lặc);

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác:

+ $R = 4\%$ (Đối với than bùn và các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại);

+ $R = 1\%$ (Đối với đá ốp lát gốc);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$$T = T_1 + T_2;$$

Trong đó:

- T_1 là tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đá vôi làm VLXD thông thường được phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 và Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh (giá tối thiểu theo Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh) là :

$$T_1 = ((Q_1 + Q_3) \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = ((1.500.948 + 804.597) \text{ m}^3 \times 65.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,95 \times 4\%) = 5.125.226.535 \text{ đồng};$$

- T_2 là tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đá khối tận thu làm đá ốp lát được phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 và Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh (giá tối thiểu theo Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh) là :

$$T_2 = ((Q_2 + Q_4) \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = ((112.975 + 60.561) \text{ m}^3 \times 2.100.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,95 \times 1\%) = 3.115.838.880 \text{ đồng};$$

Như vậy, $T = T_1 + T_2 = 5.125.226.535$ đồng + $3.115.838.880$ đồng = $8.241.065.415$ đồng (*Tám tỷ, hai trăm bốn mươi mốt triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, bốn trăm mười lăm đồng*);

g) Tổng số lần nộp: $N = X : 2 = 30 : 2 = 15$ lần;

h) Số tiền phải nộp hàng năm:

$T_{hn} = T : 15 = 8.241.065.415$ đồng : $15 = 549.404.361$ đồng;

i) Số tiền nộp lần đầu: $T_{ld} = T_{hn} = 549.404.361$ đồng (*Năm trăm bốn mươi chín triệu, bốn trăm lẻ bốn nghìn, ba trăm sáu mươi mốt đồng*);

j) Số tiền nộp các lần tiếp theo (từ lần 2 ÷ 15) được tính theo công thức sau:

$T_n = T_{hn} \times G_n$; Trong đó:

+ T_n là số tiền nộp lần thứ n (từ lần 2 ÷ 15);

+ T_{hn} là tiền nộp hàng năm;

+ G_n giá tính tiền cấp quyền khai thác (giá tính thuế tài nguyên) tại thời điểm nộp tiền lần thứ n ;

+ G giá tính tiền cấp quyền khai thác lần đầu;

k) Diện tích thuộc xã Yên Lâm, huyện Yên Định (4,185 ha) chiếm 53,3%; diện tích thuộc xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc (3,666 ha) chiếm 46,7%.

l) Thời điểm nộp tiền:

- Lần đầu trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;

- Các lần tiếp theo nộp trước ngày 31 tháng 3 các năm tiếp theo.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Mỏ đá vôi núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định và xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc được thăm dò bằng nguồn kinh phí của Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng, Thương mại và Sản xuất Hoàng Minh. Do vậy, đơn vị không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng, Thương mại và Sản xuất Hoàng Minh về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp Ngân sách nhà nước theo quy định.

2. Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng, Thương mại và Sản xuất Hoàng Minh có trách nhiệm nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào Ngân sách nhà nước theo quy định. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

3. UBND huyện Yên Định, UBND xã Yên Lâm, huyện Yên Định; UBND huyện Ngọc Lặc, UBND xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Yên Định; Chủ tịch UBND xã Yên Lâm, huyện Yên Định; Chủ tịch UBND huyện Ngọc Lặc; Chủ tịch xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc; Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng, Thương mại và Sản xuất Hoàng Minh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / Qua

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
 - PCT Lê Thị Thìn ;
 - Lưu: VT, KTTC, CNXDGT.
- QDKP 16-016

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền